

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **165** /TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 7 tháng 01 năm 2019

V/v thủ tục tạm nhập, tái xuất,
chính sách thuế đối với tàu chở
dầu/hóa chất chuyên dùng được
thuê trần của nước ngoài

Kính gửi: Công ty TNHH Vận tải xăng dầu Nam Phát Đạt
(Đ/c: 79 Bis Điện Biên Phủ, Phường Đakao, Quận 1, TP HCM)

Trả lời công văn số 45/2018/CV-NPD ngày 26/11/2018 của Công ty TNHH Vận tải xăng dầu Nam Phát Đạt (Công ty) về việc nêu tại trích yếu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Hồ sơ hải quan và thủ tục hải quan tạm nhập tái xuất.

Thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018).

2. Về mã số và chính sách thuế

2.1. Về mã số hàng hóa:

Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, tàu chở dầu/hóa chất nêu tại công văn 45/2018/CV-NPD nêu trên thuộc mã số 8901.20.70 có mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ là 2%.

2.2 Về các loại thuế phải nộp khi làm thủ tục tạm nhập tái xuất khi được thuê trần của nước ngoài:

2.2.1. Thuế nhập khẩu:

Căn cứ điểm a khoản 9 Điều 16, điểm đ khoản 1 Điều 19 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và khoản 9 Điều 17 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính thì trường hợp Công ty tạm nhập tái xuất tàu chở dầu/hóa chất theo trình bày tại công văn số 45/2018/CV-NPD nêu trên phải nộp thuế nhập khẩu theo giá đi thuê.

2.2.2. Thuế giá trị gia tăng:

Căn cứ điểm c khoản 17 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ; căn cứ Phụ lục I Danh mục phương tiện vận tải chuyên dùng trong nước đã sản xuất được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT ngày 30/03/2018 của Bộ Kế hoạch và đầu tư thì:

a) Trường hợp tàu chở dầu/hóa chất do Công ty dự kiến nhập khẩu không thuộc Danh mục phương tiện vận tải chuyên dùng trong nước đã sản xuất được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT thì không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng khi nhập khẩu.

b) Trường hợp tàu chở dầu, hóa chất do Công ty dự kiến nhập khẩu thuộc Danh mục phương tiện vận tải chuyên dùng trong nước đã sản xuất được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng khi nhập khẩu. Khi đó:

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ thì giá tính thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng (+) với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng (+) với thuế bảo vệ môi trường (nếu có). Số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp đối với hàng hóa đi thuê bằng giá đi thuê cộng thuế nhập khẩu nhân với thuế suất thuế giá trị gia tăng.

Tổng cục Hải quan trả lời để Công ty biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (03b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành
Mai Xuân Thành